

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1833/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1821/TTr-STP ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Tư pháp, UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh có nhiệm vụ sau:

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết/ cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức công khai và thực hiện các thủ tục hành chính này theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC. *HN*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ



(Kèm theo Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên thủ tục/ Mã số thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ				
1	Đăng ký khai sinh/ 1.001193.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Đối với trường hợp đăng ký khai sinh không đúng hạn trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Đối với việc đăng ký khai sinh không đúng hạn trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. - Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

2	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài/ 2.000528.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Đối với việc đăng ký khai sinh trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Đối với việc đăng ký khai sinh trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao theo mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
3	Đăng ký lại khai sinh/ 1.004884.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp
4	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài/ 2.000522.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp

	14/02/2025 của UBND tỉnh			- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con/ 1.001022.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tiếp: 15.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tuyến: 12.000 đồng/trường hợp. - Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật	-Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
6	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài/ 2.000779.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tiếp: 1.500.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tuyến: 1.200.000 đồng/trường hợp.	

	14/02/2025 của UBND tỉnh			Trường hợp xin cấp thêm bản sao thực hiện theo Thông tư số 281/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, theo mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
7	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con/ 1.000689.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn kết hợp nhận cha, mẹ con. - Lệ phí 20.000 đồng/trường hợp đối với trường hợp đăng ký khai sinh không đúng hạn kết hợp nhận cha, mẹ con. Trong đó, lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 5.000 đồng; lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 15.000 đồng. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		

8	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhân cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài/ 1.001695.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí 1.570.000 đồng/trường hợp (trong đó, lệ phí đăng ký khai sinh: 70.000 đồng; lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.500.000 đồng). - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
9	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân/ 1.004772.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai sinh trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. - Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-

					BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân/ 1.000893.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký khai sinh trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký khai sinh trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	-Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;
11	Đăng ký kết hôn/ 1.000894.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	Miễn lệ phí. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

		nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.			
12	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài/ 2.000806.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký kết hôn trực tiếp: 1.500.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký kết hôn trực tuyến: 1.200.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao theo mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/ND-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
13	Đăng ký lại kết hôn/ 1.004746.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại kết hôn trực tiếp: 30.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại kết hôn trực tuyến: 24.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích	- Nghị định số 120/2025/ND-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính

				lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài/ 2.000513.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại kết hôn trực tiếp: 1.500.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại kết hôn trực tuyến: 1.200.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà
15	Đăng ký khai tử/ 1.000656.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND	- Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký khai tử không đúng	- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà

	300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	cấp xã	hạn trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	nước của Bộ Tư pháp.
16	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài/ 1.001766.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký khai tử trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký khai tử trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao theo mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	-Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
17	Đăng ký lại khai tử/ 1.005461.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại khai tử trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai tử trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích	

	14/02/2025 của UBND tỉnh			lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
18	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài/ 2.000497.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký lại khai tử trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký lại khai tử trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	
19	Đăng ký giám hộ/ 1.004837.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính

					quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
20	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài/ 1.001669.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký giám hộ trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký giám hộ trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/ND-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;
21	Đăng ký chấm dứt giám hộ/ 1.004845.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp

	14/02/2025 của UBND tỉnh				trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
22	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài/ 2.000756.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký chấm dứt giám hộ trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký chấm dứt giám hộ trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	
23	Đăng ký giám sát việc giám hộ/ 3.000323.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký hộ tịch khác: 6.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu có yêu cầu), mức thu: 8.000 đồng/bản sao trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của

24	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ/ 3.000322.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký hộ tịch khác: 6.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu có yêu cầu), mức thu: 8.000 đồng/bản sao trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
25	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc/ 1.004859.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký trực tiếp: 15.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký trực tuyến: 12.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp

		hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc.			trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
26	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài/ 2.000748.000.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký trực tiếp: 25.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký trực tuyến: 20.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
27	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài/	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí ghi vào sổ trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí ghi vào sổ trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định

	2.002189.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh			mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;
28	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài/ 2.000554.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí ghi vào sổ trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí ghi vào sổ trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 08/2025/TT- BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
29	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giảm hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)/ 2.000547.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí ghi vào sổ trực tiếp: 70.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí ghi vào sổ trực tuyến: 56.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT- BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy

	14/02/2025 của UBND tỉnh				định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
30	Đăng ký khai sinh lưu động/ 1.003583.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí: 5.000 đồng/trường hợp đối với đăng ký khai sinh không đúng hạn; - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	
31	Đăng ký kết hôn lưu động/ 1.000593.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	Miễn lệ phí	
32	Đăng ký khai tử lưu động/ 1.000419.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí: Đối với trường hợp đăng ký khai tử không đúng hạn: 5.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính

33	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.000110.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
34	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.000094.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	Miễn lệ phí	
35	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.000080.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tiếp: 15.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con trực tuyến: 12.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp

	14/02/2025 của UBND tỉnh			- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
36	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.004827.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn trực tuyến: 4.000 đồng/trường hợp. Trường hợp xin cấp thêm bản sao, mức thu: 8.000 đồng/ bản sao trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	
37	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân/ 1.004873.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Lệ phí cấp Giấy trực tiếp: 15.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí cấp Giấy trực tuyến: 12.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

				- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
II	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ (SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ)			
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh/ 2.000635.000.00.00.H46, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị: - Cơ sở 1: Số 09 đường Quang Trung, Phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. - Cơ sở 2: Số 2 Trần Hưng Đạo, Phường Đông Hà,	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Lệ phí: 8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

2	Thủ tục xác nhận thông tin tịch/ tịch/ 2.002516.000.00.H46 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh	03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	tỉnh Quảng Trị. - Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã có thẩm quyền	- Phí: 8.000 đồng/ Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
---	---	--	---	---	---